PHỤ LỤC SỐ 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng số		**33.748.753.000**	**33.562.457.000**	**214.712.000**	**28.416.000**	
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cao Lộc	Chi phí BT, HT&TĐC hồ Khuổi Chủ	706.264.000	706.264.000	-	-	
2	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tràng Định	Chi phí BT, HT&TĐC hồ Hua Khao	2.220.181.000	2.220.181.000	-	-	
3	Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Hà Nội	Thi công xây dựng	27.127.833.000	27.135.566.000	-	7.733.000	
4	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT	Quản lý dự án	491.754.000	501.641.000	-	9.887.000	
		Chi phí lựa chọn nhà thầu	54.223.000	54.223.000	-	-	
		Giám sát thi công xây dựng	534.418.000	545.214.000	-	10.796.000	
5	Công ty CP tư vấn thiết kế và ĐTXD Hà Thành	Khảo sát, lập TKBVTC	2.135.203.000	2.030.892.000	104.311.000	-	
6	Công ty Bảo hiểm Xuân Thành Bắc Lạng	Chi phí bảo hiểm công trình	283.329.000	283.329.000	-	-	
7	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lạng Sơn	Phí thẩm định TKBVTC, dự toán	61.887.000	61.887.000	-	-	
8	Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	110.401.000	-	110.401.000		
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn	Phí thẩm định DA, thẩm tra tính hiệu quả DA	23.260.000	23.260.000	-	-	